



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HANG CONG VINH
Last Middle First

Current Address: 1/8 Binh Dien Phu Hoa Thu Don 1 Song Be

Date of Birth: 8-11-53 Place of Birth: Hue

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 7-4-75 To 9-2-80
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5415, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
HÀU ĐƠN VỀ LỊCH

NAME (Tên tù-nhan) : ĐẶNG CÔNG VINH
Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 11 03 1953
(Name, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : NAM Female (Nữ) : _____
MARITAL STATUS Single (Độc thân) : _____ Married (Có lập gia đình) : CÓ
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA, THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ
(Địa chỉ tại Việt-Nam)

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) CÓ No (Không) _____
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 04/7/1975 To (Đến) : 02/09/1980

PLACE OF RE-EDUCATION : Z 30A XUÂN LỘC ĐÔNG NAI
CAMP (Trại tù)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : LÀM THƯỜNG NƯỚC (CỎ THƯỜNG)

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : KHÔNG

VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : THIÊN VỊ

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : PHỤ TẠ PHỤ BÍNH PHƯƠNG KHÔNG
Date (năm) : 1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : CÓ No (Không) : _____
IV Number (Số hồ sơ) : NỘP THƯỜNG 8/1984

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 04 NGƯỜI
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA
THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) :
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (có) : CÓ No (Không) : KHÔNG

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : ĐẶNG CÔNG VINH

NAME & SIGNATURE : ĐẶNG CÔNG VINH
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT : 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này) THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ VN

DATE : _____
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
03 01 1989

ĐẶNG CÔNG VINH

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DANG CONG VINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THU LANH	1956	
DANG PHAM BAO TRAM	1975	
DANG PHAM MINH QUAN	1982	
DANG PHAM BAO TRAM	1983	

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

DANG CONG VINH, 1/A AP BINH DIEM
PHU HOA, THU DAI MOT, BONG BE, VN

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435
Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số () (Bà Thợ)

ROM. ĐĂNG CÔNG VINH
1/8 ẤP. BÌNH HIEM
FÚ THUA THU DAI L
SÔNG BÉ. VIỆT NAM.



Per Avion

1152

TO BA KHUOC MINH THO

7700 THU DAI L
041

PO. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

USA.

2h/s
Đang Công Vinh
Kang → 84
2) Hy van Gio
Kang (84)
ODP

Sông Bè Việt Nam 04/03/89

Kính Bè.

Được biết có tin, Vĩnh Linh đang
trước hết cầu bình an và hòa
môi, sự bình an. Sống lý tưởng.
Kính Bè, sức khỏe Bè cũng gia
tăng. Đa phần 14 năm sống ở
xa Hoi Việt Nam. Vĩnh Linh cũng
cũng khỏe cũng môi trường sống
đây Việt. Thêm tăng gia của 1
thực con gái, đã được học
vì hoàn cảnh cuộc sống lý lịch
không được tốt đẹp gì cho lắm.
Việt Linh cũng đã biết có tên
tên Bè ở cùng Vĩnh Linh Việt,
kính Bè xin hay cầu cầu
cùng Việt Bè nỗi lòng.

Sau khi trở về quê gia đình
(xin gọi Bè Bè Xì Bè Bè)
(còn để Việt). Bè Bè Việt
cũng sống một vùng ngày xưa
gọi là Bè Bè. Cũng gần đây
gọi là Bè Bè Bè Bè.

Kính mời các Bà Công Hà Hiền Hiền
con gọi tên của, cháu Công Hết
Hoc, Hai Anna SISO Sans Sans y
Cai-tac về vào, lớp y học công
Điệt Clinic vào - - lữ lai tui vào
Đi về đâu?

Bà học con Anna và Bao
lưu của Bà, con liên Nam
Vay Hùng liên Bao Bết
gọi tên Bà, Khanh Hiền Cao
tức sự gì - Khanh? Khanh con Văn
lâm. Gia Khanh dưới 30000
tiền Hiền tại, hay Bà Hiền,
Cũng như nước tay con ta lần
gọi tên con Bao Bết tại lâm.
Chị có ký 8/1984. Mời Có Hết Bao
Đôi im, tim - tui con Công Hết
Hết, Có, - Bết Bết 1 lần Hết
Hết giữa. Dời Hiền, các Bà
Cũng làm hết. Con ta làm
Hết kinh xuất các cũng lữ
Còn chi con Hiền cũng Bết

Có Lợi (Lợi) Rì làm Sao
Cổ Aiêu Kiên Khố San Khi
Cổ Hôi, Gô Pa Thy Vạn. Gô
Sẽ được Một Gai Giở Bêcto!
Nhưng Ngày Còn lại ở VN.
Muốn đi Việt quốc miền
(Where is liberty there is my
country.)

Đó là niềm hy vọng cuối cùng
nên vẫn được thả và thả
sở con. Bà sẽ xin cho con
chúng gì về giấy tờ để con
thả biên xây cầu. Đấy con
hy vọng được thả và giấy tờ
qua Bà thả lại. Nên ở được
Bà cứ cố gắng thả lại.

Địa địa con. Con. Vĩnh

Đang công Vĩnh

1/8 ay Phôi Aiêm AEI V'1118

Fu Hien TD M.

Cầu Đới 1 Việt Nam
South

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

QUẬN Châu-Bà

XÃ Phủ-Bắc

Số hiệu 55

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THỦ HÔN-THỦ

Lập ngày 15 tháng 12 năm 197 3

Tên họ chồng	<u>ĐINH-CÔNG-VĨNH</u>
Ngày và nơi sinh	<u>Ngày 03.11.1953 tại Bắc</u>
Tên họ cha chồng	<u>ĐINH-THỊ (sống 46 tuổi)</u>
Tên họ mẹ chồng	<u>TRẦN-THỊ-TRUẬN (sống 41 tuổi)</u>
Tên họ vợ	<u>TRẦN-THỊ-LÀNH</u>
Ngày và nơi sinh	<u>Ngày 06.05.1956 tại Phủ-Bắc (Bình-Dương)</u>
Tên họ cha vợ	<u>TRẦN-VĂN-TRUNG (sống 39 tuổi)</u>
Tên họ mẹ vợ	<u>NGUYỄN-THỊ-LO (sống 53 tuổi)</u>
Ngày lập hôn-thủ	<u>Ngày 15 tháng 12 năm 1973 tại Phủ-Bắc</u>
Có lập hôn khế không	<u>///</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Phủ-Bắc, ngày 02 tháng 01 năm 197 4.

Trần-Văn-Trung kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch,



TRẦN-VĂN-TRUNG

MIỄN THU THỰC

Thỏa chiếu thông tin số 4555/1973/9
ngày 03-08-70, của Bộ Nội Vụ

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

QUẬN Phước-Ninh

XÃ Phước-Hải

Số hiệu 55

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

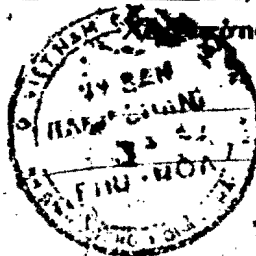
Lập ngày 19 tháng 12 năm 197 3

Tên họ chồng	<u>NGUYỄN-VĂN-THƯỜNG</u>
Ngày và nơi sinh	<u>Ngày 03.II.1953 tại Huế</u>
Tên họ cha chồng	<u>Đặng-Thị (sống 46 tuổi)</u>
Tên họ mẹ chồng	<u>Trần-Thị-Thuyền (sống 41 tuổi)</u>
Tên họ vợ	<u>THẠCH-THỊ-LẠCH</u>
Ngày và nơi sinh	<u>Ngày 06.05.1956 tại Phước-Hải (Bình-Dương)</u>
Tên họ cha vợ	<u>Phạm-Văn-Thường (sống 53 tuổi)</u>
Tên họ mẹ vợ	<u>Nguyễn-Thị-Lệ (sống 53 tuổi)</u>
Ngày lập hôn-thủ	<u>Ngày 15 tháng 12 năm 1973 tại Phước-Hải</u>
Có lập hôn khế không	<u>///</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Phước-Hải, ngày 02 tháng 01 năm 197 4.

Trương-Văn-Thường kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch,



TRƯƠNG-VĂN-THƯỜNG

MIỄN THU

Thư chiểu thông tin số 1955/TC/70
ngày 03-08-70, của Bộ Nội Vụ

TỈNH BÌNH-DƯƠNG
QUẬN Châu-Thành
XÃ Phủ-Hòa
Số hiệu 062

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 19 tháng 02 năm 197 5.

Tên họ đứa trẻ . . .	<u>ĐẶNG-Phạm-Bảo-Trần</u>
Con trai hay con gái . . .	<u>Đu</u>
Ngày sanh	<u>Sau mười-bốn tháng hai năm một</u> <u>hết chín trăm bảy mươi lăm.</u> 16/02/75
Nơi sanh	<u>Phủ-Hòa</u>
Tên họ người cha . . .	<u>Đặng-Công-Vinh</u>
Tên họ người mẹ . . .	<u>Phạm-Thị-Linh</u>
Vợ chánh hay không có lớn thủ.	<u>Vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai . . .	<u>Đặng-Công-Vinh</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Ngày 25 tháng 02 năm 197 5.

Viên Hộ-Tịch,



TỈNH BÌNH-DƯƠNG

QUẬN Châu-Thành

XÃ Phủ-Hồ

Số hiệu 062

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 19 tháng 02 năm 197 5.

Tên họ đứa trẻ . . .	<u>DẶNG-PHẠM-BẢO-TRÂN</u>
Con trai hay con gái . . .	<u>Đu</u>
Ngày sanh	<u>Ngày mười-bảy tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm. 16/02/75</u>
Nơi sanh	<u>Phủ-Hồ</u>
Tên họ người cha . . .	<u>DẶNG-CÔNG-VĨNH</u>
Tên họ người mẹ . . .	<u>Phạm-Thị-Lệnh</u>
Vợ chánh hay không có hôn thú.	<u>Vợ chẵn</u>
Tên họ người đứng khai . . .	<u>DẶNG-CÔNG-VĨNH</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Ngày 25 tháng 02 năm 197 5.

Viên Hộ-Tịch,



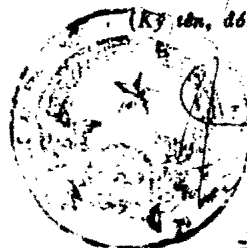
Xã, Thị trấn Phước Hòa
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____

Mẫu HT3/P3

Số 16
Quyển số 031

[illegible]

(Ký tên, đóng dấu)



Loan Ja. H.

Họ, Tên: Phạm Hòa
Thị xã, Quận: _____
Thành phố, Tỉnh: _____

Mẫu HT3/P.3

Số 16
Quyển số 031

[illegible]

Họ và tên :	Đặng Phạm Minh Quân		Nam, nữ <u>Nam</u> .
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày Sáu tháng Mười Ngăm chín trăm Lăm nghìn Hai (06/01/1982)		
Nơi sinh	Sông Jai Trăm Xã Xã Phú Hòa		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Đặng Công VINH 1953	Phạm Thị Lan 1950	
Dân tộc	KINH	KINH	
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM.	
Nghề nghiệp	THỦ LẠY	NỘI TRƯ	
Nơi ĐKNK thường trú	1/7 ấp Bình An Xã Phú Hòa	1/7 ấp Bình An Xã Phú Hòa	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	ĐẶNG CÔNG VINH, 1953, 1/7 ấp Bình An Xã Phú Hòa Xã THỦ DẦU I Sông BÈ.		

TM/UBND Và Thủ Khoa

(Ký tên, đóng dấu)



Loan No. 84

Xã, Thị trấn Hội Hòa
Thị xã, Quận TP
Thành phố, Tỉnh Công An

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 58
Quyển số 4

GIẤY KHAI SINH

[illegible]

Họ và tên :	Đặng Phạm Bảo TRẦN		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm :	02/02/1983 (ngày hai tháng hai năm một nghìn tám trăm tám mươi ba)		
Nơi sinh	Xã Phú Hòa THỊ XÃ THỦY DẦU MỚI TỈNH SÔNG BÈ		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh)	ĐẶNG CÔNG VINH 1953	PHẠM THỊ LÃNH 1956	
Dân tộc	KINH	KINH	
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM	
Nghề nghiệp	THỢ CỎ	NỘI TRỢ	
Nơi ĐKNK thường trú	PHẠM THỊ LÃNH 1/7 cấp Bình Điền XÃ PHÚ HÒA THỊ XÃ THỦY DẦU MỚI SÔNG BÈ		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	GIẤY CHỨNG MINH SỐ 280021538 cấp tại Bình AN TỈNH SÔNG BÈ		

TAM/UBND

14 July 1964

Đ. (Ký tên, đóng dấu)



Don't Run, Bob!

Xã, Thị trấn Phước Hòa
Thị xã, Quận TP
Thành phố, Tỉnh Cần Thơ

Mẫu HT3/P.3

GIẤY KHAI SINH

Số 58
Quyển số 4

[illegible]

Họ và tên :	Đặng Phạm Bảo TRÂN		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm :	02/02/1983 (ngày hai tháng hai năm một nghìn tám trăm tám mươi ba)		
Nơi sinh	Xã Phú Hòa THị xã Thủ Đức Một TỈNH SÔNG BÈ		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh)	ĐẶNG CÔNG VINH 1953	PHẠM THỊ LÂN H 1956 KINH	
Dân tộc Quốc tịch	KINH VIỆT NAM	KINH VIỆT NAM	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	THỢ GỖ	NỘI TRỢ	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	PHẠM THỊ LÂN H 1/7 cấp Bình Định XÃ PHÚ HÒA THỊ XÃ THỦ ĐỨC MỘT TỈNH SÔNG BÈ GIẤY CHỨNG MINH SỐ 28021538 cấp tại AN TỈNH SÔNG BÈ		

TM/UBND Xã Phú Hòa

... (Ký tên, đóng dấu)



Don't Buy, Sell

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ vào Nghị định 31/174 ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ về việc Cắt giảm
xã hội chủ nghĩa và việc phân bổ kinh phí đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền
của địa phương, có thẩm quyền phối hợp cùng hiệp đồng lập trong các đơn vị.

Căn cứ thông tư 16/16 (luật pháp) Nội vụ số 01/T.T. ngày 29/12/1977
và việc hợp nhất các đơn vị số 816/T.T. ngày 12-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thị trấn Lạc Hạ, tỉnh Thanh Hóa, ngày 15/08/1980
của Ủy ban quản lý thị trấn.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Đặng công vinh
Ngày, tháng, năm sinh: 03-11-1953
Quê quán: Bình trí thiên
Trở về: 1/7 ấp bình diêm, phủ hòa, châu thành sơn
Số nhà: cấp bậc nhất và trong hệ thống định nghĩa, được cử và bổ
là các cán bộ, nhân viên của đơn vị:
Thiên ủy phụ tá pháo binh Phòng không
— Khi và phải trực tiếp nhận giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
Phường: 1/7 ấp bình diêm, phủ hòa, thủ đầu thuộc Huyện
Quận: thủ đầu tỉnh Thành phố: sông bô
và phải tiếp theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố và việc quản chế, vì
nơi cư trú và các quy định khác.
— Thời hạn quản chế: 12 tháng
— Thời hạn đi đường: 02 ngày ngày (từ ngày ra trại đến ngày trở về)
ra trại.
— Tiền và lương đi và đi đường đã cấp: 5000 (Năm ngàn chẵn)

Ủy ban quản lý thị trấn,
Đặng công vinh
Đang đơn số: 15913
Lập tại: F500

Họ và tên: Đặng công vinh
Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban
Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban

Ngày: 01 tháng 09 năm 1980

GIÁM THỊ TRẠI

(Chữ ký)

(Chữ ký)



Đặng công vinh Trung tá: Trịnh Văn thích

GIẤY RA TRẠI

Cơ sở xã số 31/17 ngày 22-08-1977 cho Thủ trưởng Chính phủ ông Công bố
xếp đặt công nhân viên chức sinh sống với binh sĩ, nhân viên số 12 quân nhân
của đơn vị, có thể chấp nhận phân công hoặc được tập trung cải tạo.

Cơ sở thông tin số 16, Bộ Quốc phòng, Nội vụ số 0117/I, Ngày 29/12/1977
thông báo chấp hành số 836/TT, ngày 12-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ

Thủ trưởng, đơn vị số 108/QĐ, ngày 15/08/1980
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Đặng công vinh
Ngày sinh, năm sinh: 03-II-1953
Quê quán: Bình trí thiên
Trở về: 1/7 ấp bình diêm, phú hòa, châu thành, sông
Đ. Nam cấp bậc nhất và trong hệ thống chính quyền, được cử và
là các cán bộ, nhân viên của đơn vị.
Thiếu ủy phụ tá pháo binh Phòng không
— Khi và phải thực hiện công việc này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
1/7 ấp bình diêm, phú hòa, thủ đầu, thuộc Huyện
Đông, thủ đầu, thủ đầu, thủ đầu, thủ đầu, thủ đầu, thủ đầu, thủ đầu
phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố và việc quản chế và
nơi cư trú và các quy định khác.
— Thời hạn quản chế: 12 tháng
— Thời hạn đi đường: 02 ngày ngày (bắt đầu từ ngày này)
— Tiền và lương ở và đi đường đã cấp: 5000 (Năm đồng chẵn)

Đơn vị quản trị phủ,
Đã đăng công vịnh
Số: 15913
Lập tại: F500

Họ tên, chữ ký,
của người được
cấp giấy

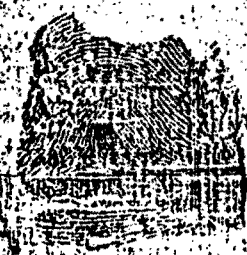
Ngày 01 tháng 09 năm 1980

GIÁM TRỊ TRẠI

[Signature]

[Signature]

Đặng công vinh, Trung tá: Trịnh Văn thích





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 3435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : DẶNG CÔNG VINH
Last (Ten Ho) : DẶNG Middle (Giua) : CÔNG First (Ten gi) : VINH
DATE, PLACE OF BIRTH : 11 03 1953
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : NAM Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : CÓ
(Tinh trang gia dinh)
ADDRESS IN VIETNAM : 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA, THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) CÓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 04/7/1975 To (Den) : 02/09/1980

PLACE OF RE-EDUCATION : Z 30A XUÂN LỘC ĐÔNG NAI
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : LÀM THƯỜNG NƯỚC (CỎ THƯỜNG)

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : KHÔNG

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : THIÊN Ư

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : PHỤ TẠ PHỤ BÍNH PHÒNG KHÔNG
Date (nam) : 1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : CÓ No (Khong) : _____
IV Number (So ho so) : NỘP TỈNH 8/1984

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So người đi theo) : 04 NGƯỜI
(Ten than nhan tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi liên lạc tại VN) : 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA
THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Người Bảo trợ) :
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : CÓ No (Khong) : KHÔNG

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : DẶNG CÔNG VINH

NAME & SIGNATURE : DẶNG CÔNG VINH , 1/8 BÌNH DIỆM, PHÚ HÒA

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai của người liên lạc này) THỦ DẦU MỘT, SÔNG BÈ VN

DATE :
Month (Thang) : 03 Day (Ngay) : 01 Year (Nam) : 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DANG CONG VINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>PHAM THU LANH</u>	<u>1956</u>	
<u>DANG CHAM BAO TRAN</u>	<u>1975</u>	
<u>DANG MIEN MINH QUAN</u>	<u>1982</u>	
<u>DANG PHAM BAO TRAN</u>	<u>1983</u>	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

DANG CONG VINH, 1/A TP BINH DIENTH
PHU HOA, TRU DAM NGU, BONG BE, VN.

6. ADDITIONAL INFORMATION

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số () (Bà Thợ)

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL # _____
I-171 : ☐ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HÀNG CÔNG VINH
Last Middle First
Current Address 1/8 Đ. BÌNH DIỆN, PHƯỜNG HOÀ, THỦ ĐỨC, SÔNG BE
Date of Birth 1953 Place of Birth HUE
Previous Occupation (before 1975) THIÊN VY, THU TÁ PHẠC BÌNH, ĐÔNG KHÔNG
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 01/04/1975 To 02/09/1980
3. SPONSOR'S NAME: HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Name
P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone ()
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category 1 of the OSP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on IHS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DANG CONG VINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THU ANH	1966	
DANG PHAM BAO TRAN	1975	
DANG PHAM MINH BIEN	1982	
DANG PHAM BAO TRAN	1983	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

DANG CONG VINH, 1/8 BINH DAI, PHU THO
THU DAI NOI, SONG BE, VIET NAM

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số ((Bà Thợ)

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0535
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV # _____
VENL # _____
1-171 : Yes _____ No _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM B NG CÔNG VINH
Last Middle First
Current Address 1/8 ẤP BÌNH ĐIỀN, PHƯỜNG HOA, THỊ DÂN NƠI, SÔNG BÈ
Date of Birth 1953 Place of Birth HUE
Previous Occupation (before 1975) THIÊN VY, PHU TA PHAO BINH, ĐÔNG KHÔNG
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01/01/1975 To 02/09/1980
3. SPONSOR'S NAME: HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Name
PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0535
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Completed: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DANG CONG VINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>PHAM THI ANH</u>	<u>1956</u>	
<u>DANG PHAM BACH TRAM</u>	<u>1975</u>	
<u>DANG PHAM MINH GIANG</u>	<u>1982</u>	
<u>DANG PHAM BACH TRAM</u>	<u>1983</u>	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

DANG CONG VINH, 1/B BINH DAI, PHU THO
THU DAI MOT, BONG BE, VIET NAM

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số () (Bà Thơ)